

<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu các nhóm trình bày. - Nhóm khác nhận xét, bổ sung. - Cho học sinh nhắc lại. <p>=> GV kết luận: Muốn cơ và xương phát triển tốt chúng ta phải ăn uống đủ chất đạm, tinh bột, vitamin... Ngoài ra chúng ta cần đi, đứng, ngồi đúng tư thế để tránh cong vẹo cột sống. Làm việc vừa sức cũng giúp cơ và xương phát triển tốt.</p> <p>❖ Hoạt động 2: Trò chơi: Nhắc 1 vật</p> <p>Bước 1: Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên chia lớp thành 4 nhóm ngẫu nhiên, xếp thành 4 hàng dọc. - Đặt ở vạch xuất phát mỗi nhóm 1 chậu nước. <p>Bước 2: Hướng dẫn cách chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi giáo viên hô hiệu lệnh, từng em nhắc chậu nước đi nhanh về đích sau đó quay lại đặt chậu nước vào chỗ cũ và chạy về cuối hàng. Đội nào làm nhanh nhất thì thắng cuộc. <p>Bước 3: Giáo viên làm mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh lưu ý cách nhắc 1 vật. <p>Bước 4: Giáo viên tổ chức cho cả lớp chơi.</p> <p>Bước 5: Kết thúc trò chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhận xét, tuyên dương - Giáo viên mời 1 em làm đúng nhất lên làm cho cả lớp xem. - GV sửa động tác sai cho học sinh 	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm trình bày. - Lớp nhận xét, bổ sung (nếu cần). - Học sinh xung phong nhắc lại. - Lắng nghe, ghi nhớ. <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh quan sát: 4 chậu nước. <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhắc lại. <ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe, ghi nhớ, thực hiện. <ul style="list-style-type: none"> -HS tham gia TC vui vẻ, an toàn -Bình chọn đội thắng cuộc
<p>4. Hoạt động củng cố: (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Muốn cơ và xương phát triển tốt chúng ta phải làm gì ? + Giáo dục HS nên tích cực tập luyện để rèn luyện sức khỏe <p>5. Hoạt động sáng tạo: (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về nhà ăn đủ vitamin D, tôm cua,... tăng cường để hỗ trợ cho xương được khỏe mạnh hơn - Nhận xét tiết học - Dặn dò học sinh về nhà chuẩn bị: 	<ul style="list-style-type: none"> -HS thực hiện theo YC -Tích cực tập luyện: đi bộ, chạy nhẹ,... -Cùng cả nhà thực hiện ăn uống đủ chất, tích cực tập luyện để đảm bảo sức khỏe

Thứ tư ngày 25 tháng 9 năm 2019

LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

TỪ CHỈ SỰ VẬT. TỪ NGỮ VỀ NGÀY, THÁNG, NĂM

I. MỤC TIÊU :

1. Kiến thức: Giúp học sinh:

- Tìm được một số từ ngữ chỉ người, đồ vật, con vật, cây cối (BT1)
- Biết đặt và trả lời câu hỏi về thời gian (BT2)
- Bước đầu biết ngắt đoạn văn ngắn thành các câu trọn ý (BT3)

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng đặt câu.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích tiếng Việt.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự học, NL giao tiếp - hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL tư duy logic, NL quan sát ,...

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học

- Giáo viên: Bảng phụ ghi nội dung bài tập.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Dự kiến phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.
- Kỹ thuật trình bày một phút.
- Vấn đáp, thực hành, T/C học tập,...

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none">- Mời TBHT bắt nhịp hát bài : <i>Cả tuần đều ngoan</i>- Gọi 2 em lên bảng làm bài tập.- GV chú ý sửa lỗi diễn đạt và đặt câu- Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh.- Giới thiệu bài-ghi đầu bài lên bảng.	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh hát tập thể.- Học sinh 1: Đặt 2 câu theo mẫu Ai? là gì?- Học sinh 2: Đặt 2 câu theo mẫu Cái gì? là gì?- Vài học sinh nhắc lại
2. HĐ thực hành (27 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tìm được một số từ ngữ chỉ người, đồ vật, con vật, cây cối.- Biết đặt và trả lời câu hỏi về thời gian.- Bước đầu biết ngắt đoạn văn ngắn thành các câu trọn ý. <p>*Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none">-GV giao nhiệm vụ thực hành-GV trợ giúp HS hạn chế	
<p>Bài tập 1:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nêu yêu cầu đề bài?- Yêu cầu làm bài tập theo nhóm đôi.- Quan sát giúp đỡ học sinh.	<ul style="list-style-type: none">+HS nhận nhiệm vụ, làm bài tập+Chia sẻ nội dung bài làm sau khi đã hoàn thành BT- Học sinh nêu.- Hoạt động nhóm 2- Điền các danh từ thích hợp vào bảng (mỗi

- Tổ chức cho học sinh thi lên điền vào bảng phụ.

- Nhận xét.

Bài tập 2:

- Mời 1 em đọc mẫu.
- Gọi 2 học sinh thực hành theo mẫu.
- Các học sinh khác hỏi đáp với bạn ngồi bên cạnh.

- Giáo viên quan sát, theo dõi học sinh làm bài tập.

Bài tập 3:

- Mời một em đọc bài tập 3 (đọc liền hơi không nghỉ) đoạn văn trong sách giáo khoa (M3, M4).

- *Em thấy thế nào khi đọc đoạn văn không được nghỉ hơi?*

- *Em có hiểu gì về đoạn văn này không?*

- *Nếu ta cứ đọc liền hơi đoạn văn như thế có dễ hiểu không?*

- *Vậy khi ngắt đoạn văn thành các câu thì cuối câu phải ghi dấu gì? Chữ cái đầu câu phải viết như thế nào?*

- Yêu cầu học sinh thực hành ngắt đoạn văn thành 4 câu, sau đó viết vào vở.

- Thu 5 vở chấm, nhận xét.

cột 3 danh từ). Học sinh thảo luận rồi thi đua điền từ đúng.

Chỉ người	Chỉ đồ vật	Chỉ con vật	Chỉ cây cối
Cô giáo	Bàn	Mèo	Na
Bạn bè	Tủ	Chó	Mít
Bố	Giường	Vịt	Vú sữa
Mẹ	Giá sách	Ngan	Cà phê
Nông dân		Trâu	Đu đủ
		Bò	
		Cá	
		Công	

- HS đọc.

- Hai em thực hành mẫu.

- Các cặp tiến hành hỏi đáp trong bàn .

VD: a) - Hôm nay là ngày bao nhiêu?

- Em học lớp 1 vào năm nào?

b) - Một tuần học có mấy ngày?

- Hôm qua là ngày thứ mấy?

- Một em đọc bài tập 3 trong sách giáo khoa theo yêu cầu cách đọc liền hơi.

- Rất mệt.

- Khó hiểu và không nắm được hết ý của bài.

- Không, rất khó hiểu.

- Cuối câu phải ghi dấu chấm.

- Chữ cái đầu câu phải viết hoa.

- Thực hành ngắt câu theo yêu cầu: *“Trời mưa to. Hà quên mang áo mưa. Lan rủ bạn đi chung áo mưa với mình. Đôi bạn vui vẻ ra về.”*

3. Hoạt động vận dụng, ứng dụng (5 phút).

- Tổ chức cho chơi trò chơi tiếp sức đồng đội

* Chia lớp thành 2 đội: nam và nữ.

+ Các bạn nữ sẽ nối tiếp nhau viết các từ **chỉ đồ vật** lên bảng lớp

+ Các bạn nam sẽ nối tiếp nhau viết tên các từ **chỉ con vật** lên bảng lớp.

- GV nhận xét, đánh giá và dặn dò về nhà chuẩn bị tiết sau

4. Hoạt động sáng tạo (2 phút).

- Viết một đoạn văn khoảng 3 – 5 câu nói về thời gian
- Yêu cầu học sinh nêu lại nội dung bài học.
- Giáo viên nhận xét, đánh giá tiết học.
- Dẫn dò về nhà học bài, xem trước bài mới: *Tên riêng, kiểu câu: Ai là gì?*.

TẬP VIẾT:

CHỮ HOA C

I. MỤC TIÊU:

1. **Kiến thức:** Viết đúng chữ hoa *C* (1 dòng cỡ vừa, 1 dòng cỡ nhỏ); chữ và câu ứng dụng: *Chia*: (1 dòng cỡ vừa, 1 dòng cỡ nhỏ), *Chia ngọt sẻ bùi* (3 lần).

2. **Kĩ năng:** Học sinh hiểu nội dung câu ứng dụng: *Chia ngọt sẻ bùi* là thương yêu, đùm bọc lẫn nhau, sung sướng cùng hưởng, cực khổ cùng chịu.

3. **Thái độ:** Rèn tính cẩn thận, kiên nhẫn. Yêu thích chữ đẹp.

4. **Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo.

II. CHUẨN BỊ:

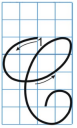
1. Đồ dùng dạy học

- Giáo viên: Mẫu chữ hoa C đặt trong khung chữ. Quy trình viết chữ hoa C.
- Học sinh: Vở tập viết.

2. Dự kiến phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.
- Kỹ thuật trình bày một phút
- Vấn đáp, quan sát, thực hành, trò chơi học tập,...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none">- TBHT điều hành TC: <i>Viết nhanh, đúng và viết đẹp</i>+Viết bảng con: <i>B, Bàn.</i>- Giáo viên nhận xét, sửa lỗi cho học sinh, khen ngợi những học sinh viết đẹp.- Giới thiệu bài mới, ghi tên bài lên bảng.	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh thi đua- Học sinh viết bài bảng con- Học sinh nhận xét, sửa sai.- Lắng nghe, sửa lỗi sai để bài viết hoàn thiện.
2. HĐ nhận diện đặc điểm và cách viết chữ, câu ứng dụng: (8 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none">- Biết viết chữ hoa C theo cỡ vừa và nhỏ, chữ trong câu ứng dụng trên bảng con.- Hiểu nghĩa câu ứng dụng. <p>*Cách tiến hành: HĐ cá nhân –Cả lớp</p>	
<p>Việc 1: Quan sát, nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none">- Giáo viên treo chữ C hoa (đặt trong khung).- Giáo viên hướng dẫn nhận xét: 	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh quan sát- Học sinh chia sẻ cặp đôi-> Thống nhất :

<p>+ Chữ hoa C cao mấy đơn vị, rộng mấy đơn vị chữ?</p> <p>+ Chữ hoa C gồm mấy nét? Đó là những nét nào?</p> <p>=> Kết luận:</p> <p>+ Chữ hoa C cao 5 li</p> <p>+ Gồm 1 nét liền là kết hợp của 2 nét cơ bản. Nét cong dưới và cong trái nối liền nhau tạo thành vòng xoắn to ở đầu chữ.</p> <p>Việc 2: Hướng dẫn viết</p> <p>Bước 1: Hướng dẫn cách viết</p> <p>- Đặt bút trên đường kẻ 6 viết nét cong dưới rồi chuyển hướng viết tiếp nét cong trái, tạo thành vòng xoắn to ở đầu chữ; phần cuối nét cong trái lượn vào trong. Dùng bút trên đường kẻ 2.</p> <p>- Giáo viên viết mẫu chữ C, vừa viết vừa nhắc lại quy trình viết lần 2.</p> <p>Bước 2: Hướng dẫn viết trên bảng con</p> <p>- Yêu cầu học sinh viết vào bảng con.</p> <p>- Giáo viên theo dõi, uốn nắn để học sinh viết đúng và đẹp.</p> <p>→ Nhận xét.</p> <p>Việc 3: Hướng dẫn viết cụm từ ứng dụng</p> <p>Bước 1:</p> <p>- Đọc câu ứng dụng.</p> <p>- Giảng nghĩa câu Chia sẻ ngọt bùi: Thương yêu, đùm bọc lẫn nhau, sung sướng cùng hưởng, cực khổ cùng chịu.</p> <p>Bước 2: Hướng dẫn học sinh quan sát, nhận xét.</p> <p>- Giáo viên yêu cầu học sinh quan sát và nhận xét.</p> <p>+ Cụm từ gồm mấy tiếng? Là những tiếng nào?</p> <p>+ Những chữ nào có chiều cao bằng 1 đơn vị ?</p> <p>+ Những chữ nào có chiều cao bằng 1 đơn vị rưỡi?</p> <p>+ Những chữ còn lại cao mấy đơn vị chữ?</p> <p>+ Đặt dấu thanh ở các chữ nào?</p> <p>- Nêu khoảng cách viết một chữ.</p> <p>- Giáo viên viết mẫu chữ Chia.</p> <p>Bước 3: Luyện viết bảng con chữ Chia</p> <p>- Giáo viên theo dõi, uốn nắn cách viết liền mạch.</p>	<p>+ Cao 5 ô li, rộng 4 ô li</p> <p>+ Chữ hoa C gồm 1 nét liền.</p> <p>- Lắng nghe.</p> <p>- Quan sát, ghi nhớ.</p> <p>- Quan sát.</p> <p>- Học sinh viết bảng con chữ C hoa 2, 3 lần.</p> <p>- 2 học sinh nhắc lại.</p> <p>- Học sinh lắng nghe.</p> <p>- Học sinh nhận xét: *Dự kiến câu trả lời: + Gồm 4 tiếng: Chia, ngọt, sẻ, bùi. + Chữ: i, a, n, o, s, e, u. + Chữ: t + Các chữ còn lại cao 2 đơn vị rưỡi là: C, h, g, b. + Dấu nặng đặt dưới âm o, dấu hỏi đặt trên đầu âm e, dấu huyền trên đầu âm u. - Bảng con chữ o - Học sinh quan sát và thực hiện</p> <p>- Học sinh viết bảng con chữ Chia (cỡ vừa)</p>
---	---

→ Nhận xét.	
3. HĐ thực hành chính tả: (15 phút) * Mục tiêu: HS trình bày đúng và đẹp nội dung trong vở tập viết. * Cách tiến hành:	
Bước 1: Lưu ý tư thế ngồi viết, cách cầm bút: - Giáo viên lưu ý học sinh quan sát các dấu chấm trên dòng kẻ của vở là điểm đặt bút. Bước 2: Hướng dẫn viết vào vở. - Giáo viên yêu cầu học sinh viết bài. - Giáo viên theo dõi, giúp đỡ học sinh yếu kém. + Lưu ý: Kiểm tra và giúp đỡ: độ cao, tốc độ, trình bày bài, thường xuyên theo dõi tư thế ngồi của HS M1.M2	- HS theo dõi, lắng nghe - Thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên.
4. HĐ chấm và nhận xét bài viết: (5 phút) * Mục tiêu: HS trình bày đúng và đẹp nội dung trong vở tập viết. * Cách tiến hành:	
- Giáo viên chấm 1 số bài. Sau đó nhận xét, tuyên dương những HS viết tốt. - Trưng bày một số bài đẹp cho cả lớp lên tham khảo.	- Lắng nghe - Quan sát
5. . Hoạt động ứng dụng (2 phút) - Nêu lại độ cao và các nét chữ hoa C. - Viết chữ hoa C đúng mẫu chữ.	
6. Hoạt động sáng tạo: (2 phút) - Viết chữ C hoa theo kiểu chữ sáng tạo. - Về nhà tự luyện viết thêm cho đẹp. - Yêu cầu HS về hoàn thành nốt bài viết. - Chuẩn bị: <i>Chữ hoa D</i>	

TOÁN:

TIẾT 18: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Biết thực hiện phép cộng dạng $9 + 5$, thuộc bảng 9 cộng với một số. Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, dạng $29+5$; $49+25$. Biết thực hiện phép tính 9 cộng với một số để so sánh hai số trong phạm vi 20. Biết giải bài toán bằng một phép cộng.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng làm tính và giải toán.;

3. Thái độ: Học sinh yêu thích môn học.

* Bài tập cần làm: Bài 1 (cột 1,2,3), Bài 2, Bài 3 (cột 1), Bài 4

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học

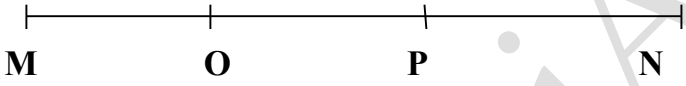
- Giáo viên: sách giáo khoa.
- Học sinh: sách giáo khoa, bảng con, vở...

2. Dự kiến phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.
- Kỹ thuật trình bày một phút
- Vấn đáp, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành...

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Gọi 3 em lên bảng sửa bài tập về nhà. - Yêu cầu học sinh nhận xét. - Yêu cầu tìm tổng biết các số hạng lần lượt là: a) 9 và 7 b) 39 và 6 c) 29 và 45 - Yêu cầu học sinh khác nhận xét. - Giáo viên nhận xét, tuyên dương. - Mời TBVN cho lớp hát bài: Em học toán - GV kết nối nội dung bài học 	<ul style="list-style-type: none"> - Ba em lên bảng mỗi em làm 1 phép tính, nêu cách đặt tính và cách tính. - Học sinh khác nhận xét, sửa sai (nếu có). - Học sinh thực hiện theo yêu cầu. - Học sinh khác nhận xét - Vài em nhắc lại tên bài. - Học sinh hát tập thể.
2. HĐ thực hành: (25 phút)	
*Mục tiêu:	
<ul style="list-style-type: none"> - Biết thực hiện phép cộng dạng $9 + 5$, thuộc bảng 9 cộng với một số. - Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, dạng $29+5$; $49+25$. Biết thực hiện phép tính 9 cộng với một số để so sánh hai số trong phạm vi 20. - Biết giải bài toán bằng một phép cộng. 	
*Cách tiến hành: HĐ cá nhân – nhóm 2 - Cả lớp	
<ul style="list-style-type: none"> *GV giao nhiệm vụ cho HS làm bài - GV nhắc HS đọc kỹ YC bài, lưu ý cộng nhớ (có nhớ) - GV trợ giúp HS M1, phỏng vấn HS M4 - TBHT điều hành HĐ chia sẻ: Bài 1: - Tính nhẩm. -GV kiểm tra KQ của HS. - Giáo viên nhận xét đánh giá. Bài 2: - Yêu cầu tự làm bài sau đó gọi 1 em đọc chữa bài. 	<ul style="list-style-type: none"> -HS thực hiện nhiệm vụ theo YC *Dự kiến ND chia sẻ: - HS làm cá nhân-> Chia sẻ . $9+4=13$ $9+3=12$ $9+2=14$ $9+6=15$ $9+5=14$ $9+9=18$ $9+8=17$ $9+7=16$ $9+1=10$ - Lớp làm vào vở -> Chia sẻ N2

<p>+ Lưu ý cách trình bày của HS</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời em khác nhận xét. - Giáo viên nhận xét chung. <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên hướng dẫn làm bảng con. - Yêu cầu học sinh nhận xét. - Giáo viên nhận xét. <p>Bài 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu nêu đề bài - Yêu cầu lớp tự làm bài vào vở. <p>-Thu 5 vở chấm, nhận xét.</p> <p>*Bài tập chờ (HS M3, M4) bài 1 (cột 4), bài 3 (cột 2,3)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, sửa sai (nếu có). - Học sinh theo dõi, lắng nghe. - HS đọc đề bài. - Học sinh làm: <ul style="list-style-type: none"> $9 + 9 < 19$ $9 + 9 > 15$ - Học sinh nhận xét, sửa sai (nếu cần). - Một em đọc bài toán. - Thực hiện vào vở và chữa bài. - Một em làm bài BP. <p><i>Giải:</i></p> <p>Số con gà và vịt trong sân có là: $29 + 15 = 44$ (con gà) Đáp số: 44 con gà</p>
<p>3. Hoạt động vận dụng, ứng dụng (3 phút)</p> <p>+Tổ chức cho HS làm bài tập 5 : Tính số đoạn thẳng của hình sau ?</p> <p>-HS làm việc theo nhóm 4.</p> <div style="text-align: center;">  </div>	
<p>4. Hoạt động sáng tạo (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính tổng số con vịt dưới ao. Biết có 19 con vịt cái và 35 con vịt đực đang bơi dưới ao. - Yêu cầu học sinh nêu lại những nội dung đã học. - Giáo viên nhận xét tiết học - Nhắc nhở học sinh về nhà xem lại bài. Xem trước bài: “8 cộng với một số; 8+5” 	

THỦ CÔNG:

GẤP MÁY BAY PHẢN LỰC (Tiết 2)

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- 1. Kiến thức:** Biết cách gấp máy bay phản lực.
- 2. Kỹ năng:** Gấp được thành thạo máy bay phản lực. Các nếp gấp phẳng, thẳng, sản phẩm đẹp.
- 3. Thái độ:** Học sinh hứng thú và yêu thích gấp hình, yêu thích môn học.
* Với học sinh khéo tay: Gấp được nhanh máy bay, các nếp gấp phẳng, thẳng. Máy bay sử dụng được.
- 4. Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Năng lực hợp tác, năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,...

II. CHUẨN BỊ

- 1. Đồ dùng dạy học**
 - Giáo viên: Mẫu gấp.

- Học sinh: Giấy thủ công, vở.

2. Dự kiến phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.
- Kỹ thuật trình bày một phút
- Vấn đáp, quan sát, thực hành...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
- TBVN bắt nhịp cho lớp hát - TBHT kiểm tra việc chuẩn bị của các bạn – Báo cáo với GV - Nhận xét. - Giới thiệu bài - Ghi bài lên bảng	- Hát bài: <i>Đôi bàn tay khéo léo</i> - Học sinh thực hiện theo yêu cầu. - Lắng nghe. - HS ghi đầu bài
2. HĐ thực hành: (26 phút) *Mục tiêu: Học sinh gấp được máy bay phản lực thành thạo. *Cách tiến hành:	
Việc 1: Quan sát – nhận xét - Cho HS quan sát lại mẫu và yêu cầu học sinh nhắc lại: - TBHT cho điều hành HĐ chia sẻ ND sau: + Máy bay phản lực có hình dáng như thế nào? + Gồm có mấy phần? + Em có nhận xét gì? + Vậy muốn gấp được máy bay phản lực các em thực hiện mấy bước? Đó là những bước nào? (M1, M2) Việc 2: Thực hành gấp tên lửa - Tổ chức cho học sinh thực hành gấp máy bay phản lực theo tổ. - Gọi ý học sinh trình bày sản phẩm và chọn ra những sản phẩm đẹp để tuyên dương nhằm khích lệ học sinh. - Theo dõi nhắc nhở từng nhóm. - Đánh giá sản phẩm của HS. - Chia lớp thành 2 đội thi đua phóng máy bay. - Nhận xét - Tuyên dương đội thắng.	- Quan sát. - HS chia sẻ trước lớp + Giống tên lửa. + 3 phần : mũi, thân, cánh. + Cách gấp giống tên lửa. + Học sinh nêu: Bước 1: Gấp tạo mũi, thân, cánh máy bay phản lực. Bước 2: Tạo máy bay phản lực và sử dụng. - Học sinh thực hành gấp theo nhóm 6 + Gấp máy bay phản lực + Trình bày trên giấy A4. + Thi đua với các nhóm khác. - Từng tổ lên trình bày sản phẩm. - Lắng nghe. - Đại diện 2 dãy bàn lên thi đua. - Cả lớp theo dõi nhận xét.

	- Lắng nghe
3. Hoạt động ứng dụng (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Tập gấp nhiều lần và tập - HS chia sẻ kĩ thuật gấp máy bay nhanh, đẹp cùng các bạn - Quan sát sản phẩm đẹp trước lớp. - Lớp và giáo viên cổ vũ 	
4. HĐ sáng tạo:	
<ul style="list-style-type: none"> -Sưu tầm những vật liệu có thể gấp và trang trí cho sản phẩm máy bay đẹp hơn - Nhận xét về tinh thần, thái độ, kết quả học tập của học sinh. - Dẫn dò học sinh về nhà thực hiện gấp máy bay theo ý tưởng của em. - Chuẩn bị bài sau: “Gấp máy bay đuôi rời” 	

Thứ năm ngày 26 tháng 9 năm 2019

TOÁN:

TIẾT 19: 8 CỘNG VỚI MỘT SỐ: 8 + 5

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Giúp học sinh:

- Biết cách thực hiện phép cộng dạng $8 + 5$, lập được bảng 8 cộng với một số.
- Nhận biết trực giác về tính chất giao hoán của phép cộng.
- Biết giải bài toán bằng một phép cộng

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng làm tính (có nhớ) và giải toán.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính chính xác trong tính toán.

* Làm các bài tập: Bài 1, Bài 2, Bài 4

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học

- Giáo viên: Bảng phụ, bảng gài, que tính.
- Học sinh: Sách giáo khoa, que tính.

2. Dự kiến phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.
- Kỹ thuật trình bày một phút
- Vấn đáp, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, T/C học tập,...

II. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - GV kết hợp với HĐTQ tổ chức T/C: <i>Bắn tên</i> - ND yêu cầu thực hiện tính, nêu cách đặt tính; VD: $19+25$; $9+5$; $5 + 29$; $9 + 59$; ... - Mời học sinh nhận xét. - Nhận xét, tuyên dương. - Giới thiệu bài mới-ghi đầu bài lên bảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh chủ động tham gia chơi - Học sinh khác nhận xét. - Vài học sinh nhắc lại.